

HUYỆN ỦY VĨNH THUẬN
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 63-CV/BTG

Gợi ý trả lời bộ câu hỏi cuộc thi viết
Tìm hiểu Văn kiện Đại hội XI Đảng bộ tỉnh
và Đại hội XIII của Đảng

Kính gửi:

- Các chi, đảng ủy trực thuộc Huyện ủy,
- Trung tâm VH, TT và TT huyện,
- Ban Tuyên giáo các xã, thị trấn.

Ngày 08-6-2021 Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 10-KH/BTGHU, về tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025”. Ban Tuyên giáo Huyện ủy gửi gợi ý trả lời bộ câu hỏi do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn (có văn bản kèm theo) và đề nghị:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phổ biến, đồng thời Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện đăng phát trên phương tiện thông tin đại chúng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và mọi công dân trên địa bàn huyện để làm cơ sở viết bài dự thi.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu.



Võ Thanh Xuân

GỢI Ý TRẢ LỜI

(Bộ câu hỏi cuộc thi viết Tìm hiểu văn kiện Đại hội XI Đảng bộ tỉnh và Đại hội XIII của Đảng)

Câu 1: Thành tựu và ý nghĩa của 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?

Trả lời:

Đánh giá tổng quát 35 năm đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, văn kiện Đại hội XIII nêu: “Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Sự đánh giá đó thật sự là niềm tự hào, là động lực, nguồn lực quan trọng và là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ, phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Ý nghĩa đó được thể hiện cụ thể sau đây:

- Tiếp tục khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo.
- Những thành tựu to lớn đó là sự kết tinh sức sáng tạo của Đảng và nhân dân ta.
- Khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại.
- Khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Câu 2: Kết quả và hạn chế, khuyết điểm qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, các nhiệm vụ trọng tâm, đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật.

- Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN tiếp tục phát triển; kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được duy trì ở mức khá cao; tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên.
- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được đặc biệt chú trọng, đạt nhiều kết quả tích cực.

- Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chuyên biến mạnh mẽ, có bước đột phá, được tiến hành quyết liệt, có hiệu quả, ngày càng đi vào chiều sâu, gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống”.

- Sự thống nhất, phối hợp đồng bộ giữa Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được tăng cường.

- Chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố, kiên quyết, kiên trì đấu tranh giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và hiệu quả; vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

- Đặc biệt, trong năm 2020, đại dịch Covid-19 tác động mạnh đến nước ta, gây ra nhiều thiệt hại về kinh tế - xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước, nhưng nhờ phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự ưu việt của chế độ XHCN, sự tham gia đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự đồng lòng ủng hộ của nhân dân, chúng ta đã từng bước kiểm soát thành công đại dịch Covid-19; từng bước phục hồi sản xuất kinh doanh và các hoạt động kinh tế - xã hội; ổn định đời sống, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN; khẳng định bản lĩnh, ý chí, truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta, dân tộc ta.

Những hạn chế, khuyết điểm là:

- Việc hoàn thiện thể chế; đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn chậm, chưa tạo được chuyển biến căn bản về mô hình tăng trưởng; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao.

- Đổi mới giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ chưa thật sự trở thành động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Lĩnh vực văn hóa, xã hội chưa có nhiều đột phá, hiệu quả chưa cao.

- Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu còn bất cập.

- Các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại còn một số mặt hạn chế.

- Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa có lúc, có nơi chưa được quan tâm phát huy đầy đủ.

- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có mặt chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đất nước trong tình hình mới.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng còn một số hạn chế.

Câu 3: *Kết quả nổi bật và hạn chế qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh?*

Trả lời:

- Kinh tế tiếp tục ổn định và phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân đạt 7,22%/năm. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 1.630 USD năm

2015, lên 2.504 USD năm 2020 (gấp 1,45 lần so năm 2015). Sản lượng lương thực năm 2020 đạt 4,3 triệu tấn, lúa chất lượng cao chiếm 72%. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đã công nhận 79/117 xã đạt tiêu chí nông thôn mới và 3 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Đã đưa điện lưới quốc gia đến 6/9 xã đảo.

+ Kinh tế biển phát triển khá toàn diện, chiếm tỷ trọng 79,76% GRDP của tỉnh. Du lịch có bước phát triển khá mạnh, tổng lượng khách đạt trên 28,2 triệu lượt.

+ Huy động vốn đầu tư toàn xã hội 225.681 tỷ đồng, gấp 1,44 lần so đầu nhiệm kỳ. Ưu tiên đầu tư cho hạ tầng về giao thông, điện, thủy lợi, y tế, giáo dục, đô thị...

+ Tổng thu ngân sách đạt 49.807 tỷ đồng, tăng 24,3% so đầu nhiệm kỳ; riêng năm 2020 đạt 11.540 tỷ đồng, gấp 2,13 lần so năm 2015 (vượt chỉ tiêu Nghị quyết).

- Văn hóa - xã hội được quan tâm chỉ đạo, có nhiều tiến bộ. Chất lượng giáo dục đạt mức khá trong vùng đồng bằng sông Cửu Long và trên mức bình quân chung của cả nước; 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở và xóa mù chữ. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 89,2% dân số. An sinh xã hội được bảo đảm, quan tâm hơn phúc lợi xã hội cho người dân. Đời sống nhân dân được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm còn 2,69%.

- Quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; chủ quyền, biên giới quốc gia, biển, đảo được giữ vững. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, nhất là với các tỉnh giáp biên giới Vương quốc Campuchia, góp phần xây dựng môi trường hòa bình, hữu nghị, thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

- Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được tập trung chỉ đạo thực hiện. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Về hạn chế, yếu kém:

- Kinh tế - xã hội phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đề ra và mục tiêu đưa Kiên Giang trở thành tỉnh phát triển khá trong cả nước chưa đạt được. Tăng trưởng kinh tế có biểu hiện chậm lại. Nông nghiệp tái cơ cấu còn chậm, chủ yếu phát triển theo chiều rộng, chất lượng sản phẩm không cao, sức cạnh tranh thấp; các hình thức liên kết, tiêu thụ nông sản hàng hóa chưa bền vững. Chưa khai thác tốt tiềm năng kinh tế biển. Công nghiệp quy mô nhỏ, chậm phát triển, chủ yếu là gia công, sơ chế. Doanh nghiệp trong khu vực kinh tế tư nhân có quy mô nhỏ, trình độ công nghệ thấp, năng lực quản trị, năng lực tài chính còn yếu. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiếu đồng bộ. Hợp tác liên kết trong vùng và các địa phương khác thiếu chặt chẽ, kết quả còn thấp.

- Văn hóa - xã hội một số mặt chuyển biến chậm. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học thiếu đồng bộ; mạng lưới trường lớp còn phân tán; vẫn còn tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn còn hạn chế, chưa gắn với nhu cầu của thị trường lao động. Tình trạng xuống cấp một số mặt về văn hóa, đạo đức, lối sống trong xã hội chưa được ngăn chặn. Tình trạng quá tải xảy ra ở một số bệnh viện chậm khắc phục. Đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn.

- Tình hình an ninh biên giới, biên đảo, an ninh nông thôn, an ninh thông tin, tội phạm, tệ nạn xã hội, tranh chấp khiếu kiện trong nhân dân từng lúc còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định.

- Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng và một bộ phận cán bộ, đảng viên có mặt chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hoạt động của chính quyền, mặt trận và các đoàn thể trên một số mặt hiệu quả chưa cao. Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, nhất là quản lý quy hoạch, đất đai, xây dựng...

Câu 4: *Mục tiêu phát triển và định hướng các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước 5 năm 2021 - 2025?*

Trả lời:

Đại hội XIII xác định mục tiêu tổng quát là:

Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn là:

- Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

- Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

- Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

1. Về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 5 năm đạt khoảng 6,5 - 7%/năm. Đến năm 2025, GDP bình quân đầu người khoảng 4.700 - 5.000 USD; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt khoảng 45%; tốc độ tăng

năng suất lao động xã hội bình quân trên 6,5%/năm; tỷ lệ đô thị hóa khoảng 45%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đạt trên 25% GDP; kinh tế số đạt khoảng 20% GDP.

2. Về xã hội

Đến năm 2025, tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội khoảng 25%; tỷ lệ lao động qua đào tạo là 70%; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; tỷ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm 1 - 1,5%/năm; có 10 bác sĩ và 30 giường bệnh trên 1 vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số; tuổi thọ trung bình khoảng 74,5 tuổi; tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới tối thiểu 80%, trong đó ít nhất 10% đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Về môi trường

Đến năm 2025, tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị là 95 - 100%, nông thôn là 93 - 95%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 90%; tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường là 92%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%; giữ tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 42%.

Câu 5: *Mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu và các khâu đột phá cho 5 năm tới (2020 - 2025) của Đảng bộ tỉnh?*

Trả lời:

Mục tiêu tổng quát 5 năm tới (2020 - 2025) và tầm nhìn đến năm 2030:

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy sức mạnh toàn dân, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước đồng bộ, khai thác tốt các tiềm năng thế mạnh, nhất là kinh tế biển, du lịch và công nghiệp; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ và công nghiệp; tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, đáp ứng với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới, biển, đảo, vùng trời. Duy trì là một trong những tỉnh phát triển dẫn đầu của vùng đồng bằng sông Cửu Long và trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030.

Một số chỉ tiêu chủ yếu 5 năm tới:

- Về hệ thống chính trị

+ Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 80%.

+ Hàng năm đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trên 85%, trong nhiệm kỳ kết nạp từ 8.000 đảng viên trở lên.

+ Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tập hợp vào tổ chức đạt 60% so với đối tượng.

- Về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân 5 năm đạt 7,24% trở lên. Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 3.485 USD; cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thủy sản chiếm 25,2%, công nghiệp - xây dựng chiếm 19,8%, dịch vụ chiếm 49,4%; giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng bình quân 1,76%; giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 8%/năm; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng bình quân 10%/năm; tỷ lệ đô thị hóa khoảng 41,45%. Thu ngân sách giai đoạn 2021 - 2025 đạt 73.645 tỷ đồng. Huy động vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 267.128 tỷ đồng.

- Về văn hóa - xã hội và môi trường

Đến năm 2025, có 60% trở lên số trường học đạt chuẩn quốc gia; hàng năm, huy động học sinh từ 6 - 14 tuổi đến trường đạt 97% trở lên. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại đạt 90%, chất thải y tế 100%. 90% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; có 10 bác sĩ/1 vạn dân; có 33,49 giường bệnh/vạn dân. Hàng năm, giải quyết việc làm từ 35.000 lượt lao động trở lên, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 52,5%. Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2%. 100% số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới, trong đó có ít nhất 30 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có khoảng 7 - 9 huyện đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới. Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch 90% và dân cư nông thôn sử dụng nước sạch là 65%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 11%. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế theo chỉ tiêu Chính phủ (95% dân số).

3. Các khâu đột phá cần tập trung

(1) Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính.

(2) Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

(3) Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho kết nối và phát triển.

Câu 6: Những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030?

Trả lời:

12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là:

1) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững và kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường..., tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước.

2) Hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; ưu tiên nguồn lực phát triển hạ tầng nông thôn miền

núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo...

3) Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

4) Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

5) Quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; xây dựng môi trường văn hóa, đạo đức xã hội lành mạnh, văn minh; chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chất lượng dân số, gắn dân số với phát triển. Không ngừng cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

6) Chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường.

7) Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương.

8) Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam.

9) Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

10) Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tội phạm và tệ nạn xã hội.

11) Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện; tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên

chức, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; làm tốt công tác tư tưởng, lý luận; chú trọng công tác bảo vệ Đảng bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng và công tác dân vận của Đảng.

12) Tiếp tục nắm vững và xử lý tốt các quan hệ lớn: quan hệ giữa ổn định, đổi mới và phát triển giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Trong nhận thức và giải quyết các mối quan hệ lớn, phản ánh các quy luật mang tính biện chứng, những vấn đề lý luận cốt lõi trong đường lối đổi mới của Đảng, cần chú trọng hơn đến: bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng, hoàn thiện quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữ vững độc lập, tự chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Câu 7: *Những nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng?*

Trả lời:

Báo cáo chính trị đã nêu 6 nhiệm vụ trọng tâm là:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Củng cố niềm tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Hai là, tập trung kiểm soát đại dịch Covid-19, tiêm chủng đại trà vắc xin Covid-19 cho cộng đồng; phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các khu vực, các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh; có chính sách hỗ trợ hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, nhất là trong nông nghiệp; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là pháp

luật về sở hữu trí tuệ và giải quyết các tranh chấp dân sự, khắc phục những điểm nghẽn cản trở sự phát triển của đất nước.

Ba là, giữ vững độc lập, tự chủ, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu năm 2030, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Bốn là, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chi số hạnh phúc của con người Việt Nam.

Năm là, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân; đồng thời tăng cường pháp chế, bảo kỷ cương xã hội, trước hết là việc thực thi tinh thần “thượng tôn pháp luật”, gương mẫu tuân theo pháp luật, kỷ cương và thực hành dân chủ hội chủ nghĩa của cấp ủy, tổ chức đảng, quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của cán bộ, đảng viên; tăng cường đoàn kết toàn dân tộc.

Sáu là, quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ, cải thiện trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.

Câu 8: *Các đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng?*

Trả lời:

Ba đột phá chiến lược do Đại hội XI và XII Đảng xác định vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa, giá trị lâu dài và sẽ được cụ thể hóa phù hợp với từng giai đoạn phát triển. Trong 5 năm tới, để hợp với điều kiện, yêu cầu mới, cần tập trung vào các đột phá cụ thể sau đây:

1) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả. Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế. thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.

2) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3) Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.

Câu 9: *Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong nhiệm kỳ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh?*

Trả lời:

Có 7 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

Một là, tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; tiếp tục kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh, phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Tập trung khắc phục có hiệu quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng cán bộ nữ, trẻ, người dân tộc thiểu số; bảo đảm sự chuyên tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, gắn với người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm. Kiên trì, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

Hai là, tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, nhất là quản lý quy hoạch, kế hoạch, đất đai, tài nguyên, môi trường... Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục và kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng lên năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Đẩy nhanh tiến trình xây dựng, vận hành chính quyền điện tử, hình thành sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên, tiện ích giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với nhân dân, doanh nghiệp. Tập trung xử lý các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, không để thành “điểm nóng”. Đảm bảo các hoạt động tư pháp đề bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Ba là, tăng cường công tác dân vận và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải tiêu biểu, gương mẫu và tích cực làm công tác dân vận. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động;

nâng cao chất lượng hoạt động của chi đoàn, chi hội gắn với quản lý chặt chẽ đoàn viên, hội viên; đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng. Làm tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo.

Bốn là, tập trung thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh, bền vững và có chiều sâu. Thực hiện tái cơ cấu phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao, nâng cao năng suất, giá trị gia tăng, sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế, đóng góp nhiều cho tăng trưởng và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Phát triển mạnh một số ngành dịch vụ như: du lịch, viễn thông, công nghệ thông tin, vận tải, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm... Phát triển kinh tế biển trở thành thế mạnh của tỉnh. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng hạ tầng giao thông nông thôn. Tập trung phát triển các đô thị; nâng cấp, mở rộng các đô thị hiện có và xây dựng mới cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là một số công trình có tính đột phá (tuyến giao thông ven sông Cái Lớn - Cái Bé; các tuyến đường tỉnh, huyện; Cảng hàng không Rạch Giá, Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc...). Tiếp tục phát huy vai trò động lực của đảo Phú Quốc trong thúc đẩy sự phát triển của tỉnh. Khuyến khích và tạo môi trường thuận lợi phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp. Tăng cường quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Phát huy tốt nhất tiềm năng, lợi thế của từng vùng (đã xác định), đồng thời tăng cường liên kết giữa các địa phương trong vùng và giữa các vùng.

Năm là, tập trung phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nguồn nhân lực, chăm lo phát triển văn hóa và đảm bảo an sinh xã hội. Tập trung kiện toàn sắp xếp lại trường lớp cho phù hợp, hiệu quả; thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông. Tăng cường đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm. Có cơ chế chính sách khuyến khích, thu hút sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực nhất là trí thức có trình độ cao, chuyên gia giỏi, sinh viên tốt nghiệp xuất sắc ra trường... Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới y tế từ tỉnh đến cơ sở; nâng cao chất lượng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, gắn với nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm mỗi người dân đều được quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe. Thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa đối với người có công trên cơ sở nguồn lực của Nhà nước và xã hội, bảo đảm người có công và gia đình người có công có mức sống từ trung bình khá trở lên so với địa bàn nơi cư trú. Thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội, ưu tiên cho các địa phương có tỷ lệ nghèo còn cao, các xã khó khăn, xã bãi ngang ven biển và nơi có đông đồng bào dân tộc Khmer.

Sáu là, tăng cường quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, thống nhất chủ quyền lãnh thổ, vùng trời, vùng biển Tây Nam của Tổ quốc. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, kiềm chế tai nạn giao thông. Chú trọng củng cố,

xây dựng và phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong đảm bảo an ninh, trật tự tại cơ sở. Xây dựng lực lượng công an, quân sự, biên phòng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Bây là, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và đẩy mạnh hội nhập quốc tế với các nước trong khu vực và các tỉnh, thành giáp biên của Campuchia. Tích cực vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển kinh tế, hỗ trợ giảm nghèo, các hoạt động nhân đạo từ thiện.

Câu 10: Đề xuất của cá nhân về các giải pháp thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh?